

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số : 44/2022/HS-ST
Ngày 05/7/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Phùng Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thái Sơn
2. Ông Nguyễn Công Phúc.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Hải Linh – Thư ký TAND huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thành – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLHS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 25/5/2022 đối với bị cáo:

Phan Tấn T, sinh năm: 1992, tại: huyện T, tỉnh Quảng Nam;

Trú tại: Tổ 7, thôn T.A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Con ông: Phan Tấn B, sinh năm: 1970; Con bà: Lê Thị T, sinh năm: 1968;

Vợ: Hồ Thị N, sinh năm: 1997, bị cáo có một con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: không;

Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Đoàn Ngọc T, sinh năm: 1972

Trú tại: Thôn K. 2, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

- Bị đơn dân sự:

Ông Phan Tấn B, sinh năm: 1970

Trú tại: Tổ 7, thôn Tú Ngọc A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

- Người làm chứng:

Ông Phan Tấn Q, sinh năm: 1987

Trú tại: Tổ 7, thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

(Ông B có mặt, bị hại ông T, nhân chứng ông Q vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 07/11/2021, Phan Tấn T điều khiển xe ô tô gắn biển kiểm soát (BKS) 92C - 054.91 (xe này của ông Phan Tấn B, sinh năm: 1970 - cha của Phan Tấn T, đứng tên chủ sở hữu) chở theo anh Phan Tấn Q lưu thông trên

tuyến QL1A, hướng Đà Nẵng - Tam Kỳ để đi bỏ nước bình đóng thùng cho khách hàng. Khi Tịnh đến đoạn Km 977+520 QL1A thuộc địa phận thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, (tại nơi này có khoảng cắt rộng 25m dành cho người và phương tiện giao thông chuyển hướng qua đường; trên mặt đường có dải vạch giảm tốc độ đồng thời có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường. Đoạn đường này được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, giữa đường có dải phân cách cứng bằng bê tông chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hướng Đà Nẵng - Tam Kỳ và ngược lại. Phần đường xảy ra tai nạn giao thông hướng Đà Nẵng - Tam Kỳ, trên phần đường có 01 vạch kẻ sơn không liên tục màu trắng, chia chiều đường thành 2 làn xe chạy, làn đường trái gần dải phân cách rộng 3,60m, làn đường phải rộng 3,30m - dưới làn đường này có vạch chỉ dẫn hướng đi thẳng), lúc này Tịnh rẽ vào lề đường và dừng lại giao nước uống cho khách hàng. Đến khoảng 15 giờ 05 phút cùng ngày, sau khi giao nước cho khách hàng xong, Tịnh điều khiển xe ô tô từ lề đường bên phải hướng Đà Nẵng - Tam Kỳ để chuyển hướng qua chiều đường Tam Kỳ - Đà Nẵng. Khi xe ô tô BKS 92C - 054.91 đến giữa vạch kẻ trắng phân hai làn đường hướng Đà Nẵng - Tam Kỳ, cùng thời điểm này có ông Đoàn Ngọc T điều khiển xe mô tô gắn BKS 92L1 - 2928 lưu thông cùng chiều từ phía sau hướng Đà Nẵng - Tam Kỳ đi đến tông vào giữa hông bên trái xe ô tô 92C -054.91, ông T ngã xuống đường hậu quả: ông T bị thương và được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa Thăng Hoa, sau đó được chuyển cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam. Xe ô tô 92C - 054.91 và xe máy 92L1 - 2928 bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 23/GĐPY-PC09 ngày 25/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: ông T bị thương tích 81% (tám mươi một phần trăm).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐG ngày 24/11/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

+ Xe mô tô BKS 92L1 - 2928 bị thiệt hại 553.000 đồng;

+ Xe ô tô BKS 92C - 054.91 bị thiệt hại 500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKSTB-HS ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Phan Tấn T, về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Hiện nay bị cáo và gia đình đã bồi thường xong cho gia đình bị hại và đã được bãi nại xin giảm nhẹ. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị hại Đoàn Ngọc T lời khai có trong hồ sơ vụ án: Vụ tai nạn này bản thân ông T có phần lỗi. Hiện nay sức khỏe của ông T cũng đã phục hồi. Bị hại T xin rút và không yêu cầu khởi tố đối với bị cáo. Đã bãi nại về trách nhiệm dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị đơn dân sự ông Phan Tấn Bính khai tại phiên tòa: Xe ô tô 92C - 054.91 là ông đứng tên chủ sở hữu. Xe hết đăng kiểm khoảng hơn 10 ngày nhưng do lúc đó dịch bệnh làm ăn khó khăn. Hơn nữa tôi phải lo chăm cha tôi bị bệnh nặng và sau đó chết nên chưa có thời gian đăng kiểm. Hàng ngày tôi đi giao nước bằng xe lôi.

Hôm đó tôi bận chăm sóc cha tôi nên con tôi tự ý lấy xe đi tôi không biết. Hiện nay trách nhiệm dân sự gia đình tôi đã bồi thường xong. Anh T hiện nay cũng đã khỏe mạnh. Bản thân tôi đã nhân lại xe ô tô 92C - 054.91 và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình do vậy bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Tấn T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra, truy tố đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo và gia đình đã chủ động bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Bị hại đã bãi nại về dân sự và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo nuôi con nhỏ và là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phan Tấn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Tấn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Vật chứng vụ án: Đề nghị trả lại Giấy phép lái xe hạng B2 cho bị cáo Phan Tấn T.

Về dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Tại phiên tòa, bị cáo Phan Tấn T đã khai nhận bản thân bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật. Hôm đó khi nghe khách hàng gọi điện thoại giao nước nên bị cáo tự ý lấy xe ô tô cùng với anh Q đi giao nước uống đóng chai cho khách. Giao xong thì bị cáo cho xe quay đầu xe để về lại. Tại khu vực này theo hướng xe của bị cáo lưu hành có biển cho phép xe ô tô quay đầu. Khi đến giữa đường thì có xe từ hướng trong chạy ra nên bị cáo dừng xe lại chờ thì bị xe ông T

lưu hành cùng chiều bên ngoài gần với dải phân cách cố định của QL1A tông vào xe ô tô bị cáo. Bị cáo cùng anh Q và người dân đưa ông T đi cấp cứu.

- Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại, nhân chứng và các chứng khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

- Căn cứ vào bản kết luận giám định thương tích số 23/GĐPY-PC09 ngày 25/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: ông T bị thương tích 81% (tám mươi một phần trăm).

- Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐG ngày 24/11/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

+ Xe mô tô BKS 92L1 - 2928 bị thiệt hại 553.000 đồng;

+ Xe ô tô BKS 92C - 054.91 bị thiệt hại 500.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận định: Vào khoảng 15 giờ 05 phút ngày 07/11/2021 tại Km 977+520 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, bị cáo Phan Tấn T có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô BKS 92C - 054.91 lưu thông trên tuyến QL1A, hướng Đà Nẵng - Tam Kỳ chuyển hướng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn gây tai nạn cho ông Đoàn Ngọc T điều khiển xe mô tô BKS 92L1 - 2928 lưu thông cùng chiều phía sau. Hậu quả, ông T bị thương tích 81% (tám mươi một phần trăm). Xe mô tô BKS 92L1-2928 bị thiệt hại 553.000 đồng. Xe ô tô BKS 92C - 054.91 bị thiệt hại 500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phan Tấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo là người đủ độ tuổi để chịu trách nhiệm hình sự với mọi tội phạm do mình gây ra. Nhưng do bị cáo không tuân thủ đúng quy định pháp luật khi tham gia giao thông. Bị cáo điều khiển xe quay đầu chuyển hướng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn gây tai nạn với ông Đoàn Ngọc T điều khiển xe mô tô BKS 92L1 - 2928 lưu thông cùng chiều phía sau. Hậu quả, ông T bị thương tích 81% (tám mươi một phần trăm). Xe mô tô BKS 92L1-2928 bị thiệt hại 553.000 đồng. Xe ô tô BKS 92C - 054.91 bị thiệt hại 500.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo.

- Xét nhân thân của bị cáo Phan Tấn T xuất thân là người dân lao động, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo có vợ và con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo biết ăn năn hối cải, đã khai báo thành khẩn và đã bồi thường các khoản chi phí cho gia đình bị hại. Bị hại bãi nại về dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát xem xét

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xét hành vi của bị cáo có nguy hiểm cho xã hội, nhưng bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ và bị hại cũng có phần lỗi. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không cần phải cách ly bị cáo, có thể xét xử bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo là cũng có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[4] Nhưng vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với bị cáo Phan Tấn T điều khiển xe ô tô BKS 92C - 054.91 đã hết thời hạn kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, vi phạm điểm c khoản 6 Điều 16 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ nên Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Phan Tấn T.

- Đối với bị hại Đoàn Ngọc T điều khiển xe mô tô BKS 92L1 - 2928, không có giấy phép lái xe, vi phạm điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ nên Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T là đúng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho bị hại với tổng số tiền 40.000.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại xe mô tô BKS 92L1 - 2928 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đoàn Ngọc T; trả lại xe ô tô BKS 92C - 054.91 cho ông Phan Tấn B.

Thống nhất với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T trả lại một giấy phép lái xe hạng B2 cho bị cáo Phan Tấn T.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Phan Tấn T trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án 05/7/2022.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[9] Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Phan Tấn T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo: **Phan Tấn T 09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **18** (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 05/7/2022.

Giao bị cáo Phan Tấn T cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo T được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

* Về vật chứng vụ án:

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên: Trả lại cho bị cáo Phan Tấn T 01 giấy phép lái xe số 490178002195.

Hiện vật chứng này đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án tại Tòa án nhân dân huyện

T.

* Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123; Điều 326; Điều 327 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Phan Tấn T trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án 05/7/2022.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên, đóng dấu)

Đặng Phùng Thành